TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ KUIN** **TỈNH ĐẮK LẮK** Bản án số: **16/**2020/HS-ST Ngày 04/9/2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ KUIN, TỈNH ĐẮK LẮK

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bạch Đình Ca.

Ông Trần Dương Điềm.

Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cư Kuin.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Cư Kuin, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Quang D** (Tên gọi khác: không); Sinh ngày 01/05/1991, tại Nghệ An;

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn 5, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên Chúa giáo; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 8/12; Con ông: Đặng Quang T, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cư Kuin đến nay – *Có mặt*.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Thôn 5, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk *(có mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 00 phút ngày 30/4/2020, Đặng Quang D đón xe buýt đi từ huyện C đến khu vực Chùa K đường P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, D gặp và trao đổi với một người đàn ông chạy xe ôm *(không xác định*

được nhân thân, lý lịch) về việc muốn mua ma túy, thì người đàn ông này gọi điện thoại cho một người khác. Khoảng một lúc sau có một người đàn ông *(không xác định được nhân thân, lý lịch)* điều khiển 01 xe mô tô, nhãn hiệu Wave, màu xanh *(không xác định được biển số xe)* đến gặp và bán cho D 01 gói nylon, bên trong có chứa ma túy đá với giá là 5.000.000 đồng, rồi D cất số ma túy này vào túi quần và đưa cho người đàn ông chạy xe ôm số tiền 50.000 đồng trả công giới thiệu và đón xe buýt về nhà.

Khi về đến nhà, D lấy gói nylon chứa ma túy đi vào phòng ngủ rồi lấy một ít ra sử dụng, sau đó lấy một phần khác chia ra đựng vào 02 gói nylon nhỏ, số ma túy còn lại D vẫn để ở trong gói nylon ban đầu và cất giấu trong 01 hộp gỗ hình trụ tròn, kích thước 10 x 6,5cm, màu vàng nhạt để trên bàn gỗ ở trong phòng, với mục đích sử dụng dần. Đến 15 giờ 30 phút cùng ngày, trong lúc D đang lấy 02 gói nylon chứa ma túy ra để chuẩn bị sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ 02 gói nylon nói trên, đồng thời tiến hành khám xét khẩn cấp nhà ở của D thì phát hiện và thu giữ: 01 gói nylon màu trắng, có kích thước 6,5 x 3,5 cm, bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng được cất giấu trong 01 hộp gỗ hình trụ tròn, kích thước 10 x 6,5 cm màu vàng nhạt để trên bàn gỗ ở trong phòng, 01 chai nhựa màu xanh, bên trong có đựng nước, trên nắp chai có gắn một ống nhựa màu trắng, một ống thủy tinh, có kích thước 21 x 6 cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, cán đỏ, dài 18 cm; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu trắng, dài 16 cm; 01 quẹt gas màu tím, dài 08 cm, trên đầu quẹt gắn ống nhựa màu xanh gắn nối với giấy bạc; 01 chiếc kéo bằng kim loại màu vàng nhạt, dài 09 cm; 01 ống nhựa màu trắng dài 6,5 cm; 01 ống nhựa màu trắng trong dài 8,5 cm; 01 lò xo được quấn giấy bạc dài 02 cm; 01 ngòi bút bi màu xanh dài 05 cm; 01 tấm nilon màu trắng trong dài 34 x 24 cm, có vết cắt sắc, gọn kích thước bị cắt là 16 x 12 cm.

Tại bản Kết luận giám định số 375/GĐMT-PC09 ngày 07/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận:

Phong bì thứ 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3168 gam, loại: Methamphetamine. Phong bì thứ 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,0155 gam, loại: Methamphetamine.

Ngày 27/5/2020 bà Nguyễn Thị T là mẹ của Đặng Quang D, làm đơn trình bày có nội dung: Đặng Quang D có nhiều biểu hiện bất thường về thần kinh do sử dụng ma túy, nên ngày 09/6/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin ra Quyết định trưng cầu giám định số 89/QĐ-ĐCSKT-MT, yêu cầu Trung tâm pháp y tâm thần khu vực T tiến hành giám định tình trạng bệnh lý tâm thần và khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của Đặng Quang D.

Tại bản Kết luận giám định số 90/KLGĐ ngày 14/7/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực T, kết luận: *Trước, trong, sau khi thực hiện hành vi phạm tội Đặng Quang D hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi. Hiện tại, Đặng Quang D đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.*

Cáo trạng số: 14/CT-VKS-HS ngày 17/8/2020, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo Đặng Quang D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Quang D khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, về địa điểm cũng như gặp người bán ma túy. Số ma túy bị cáo mua mục đích để sử dụng một phần, phần còn lại bị cáo chia ra thành các gói nhỏ để sử dụng dần, đến 15 giờ 30 phút ngày 30/4/2020, trong lúc bị cáo đang lấy gói ma túy ra chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Cư Kuin phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo còn khai nhận, bản thân bắt đầu nghiện ma túy từ năm 2009; tháng 3/2018 đến tháng 10/2018 bị cáo tự nguyện cai nghiện tại cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk; Nhưng sau khi về địa phương bị cáo tiếp tục nghiện lại. Trong quá trình sử dụng ma túy đầu óc bị cáo không tỉnh táo, hay ảo giác nhưng hiện nay sức khỏe bị cáo tốt và nhận thức được toàn bộ hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Quang D phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đặng Quang D mức án từ 05 năm 06 tháng đến 06 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/4/2020.

Đối với người đàn ông làm nghề chạy xe ôm và người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo D tại khu vực Chùa K, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được nhân thân, lai lịch của những người đàn ông nêu trên nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy: *Phong bì thứ 1: Tinh thể màu trắng đựng trong 02 (hai) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,3168 gam, loại: Methamphetamine. Phong bì thứ 2: Tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 8,0155 gam, loại: Methamphetamine và các vật chứng khác (*như tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra bị cáo và

những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến và khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan thực hiện đúng quy định pháp luật.

[3] Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định. Do ý thức coi thường pháp luật nên vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 30/4/2020, tại thôn 5, xã K, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, Đặng Quang D có hành vi tàng trữ trái phép **8,3323 gam** chất ma túy, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Cư Kuin phát hiện bắt quả tang.

Như vậy, việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Kuin truy tố bị cáo về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm g khoản 2 Điều 249 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

"2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

……..

g) Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

[4] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, để thỏa mãn ham muốn cá nhân, ngoài việc đã sử dụng bị cáo còn mua ma túy chia thành các gói nhỏ cất giấu để sử dụng dần. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, mặt khác góp phần làm gia tăng tệ nạn ma tuý trong toàn xã hội, gây tác hại nghiêm trọng cho sức khoẻ con người, đẩy nhanh tốc độ lây truyền căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS và kéo theo nhiều tệ nạn xã hội khác nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, nhằm cải tạo, giáo dục riêng đồng thời răn đe, phòng ngừa chung trong đời sống xã hội về loại tội phạm này.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là lao động chính trong gia đình thuộc hộ cận nghèo năm 2020. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS nên cần xem xét áp dụng cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 03 gói nilon màu trắng có trong 02 phong bì được niêm phong, bên trong chứa tinh thể màu trắng tổng khối lượng là **8,3323 gam**, loại

Methamphetamine (sau giám định khối lượng còn 7.9734 gam); 01 hộp gỗ hình trụ tròn; 01 chai nhựa màu xanh có gắn một ống nhựa màu trắng; 01 ống thủy tinh; 03 chiếc kéo; 01 quẹt gas; 02 ống nhựa; 01 lò xo; 01 ngòi bút bi; 01 tấm nilon màu trắng.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

[7] Các vấn đề khác:

Xét tại phiên tòa bà Nguyễn Thị T khai rằng không biết việc bị cáo cất giữ và sử dụng ma túy trong nhà bà nên không có căn cứ để xử lý là phù hợp. đối với kết luận giám định số 90/KLGĐ ngày 14/7/2020 của Trung tâm Pháp y tâm thần bà thấy phù hợp với tình trạng sức khỏe của bị cáo.

Đối với người bán ma tuý cho bị cáo không xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin không có căn cứ xem xét, xử lý là phù hợp.

[8] Về án phí: Bị cáo Đặng Quang D được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo **Đặng Quang D** (Tên gọi khác: không) phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Đặng Quang D 05 (năm) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 30/4/2020.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 03 gói nilon màu trắng trong 02 phong bì được niêm phong, bên trong chứa tinh thể màu trắng có tổng khối lượng là 8,3323 gam, loại Methamphetamine (sau giám định khối lượng còn 7.9734 gam, thể hiện là một phong bì thư được niêm phong trong biên bản giao nhận vật chứng); 01 hộp gỗ hình trụ tròn; 01 chai nhựa màu xanh có gắn một ống nhựa màu trắng và 01 ống thủy tinh; 03 chiếc kéo; 01 quẹt gas; 02 ống nhựa; 01 lò xo; 01 ngòi bút bi; 01 tấm nilon màu trắng.

(Có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/8/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Kuin và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C).

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Đặng Quang D được miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Án xử sơ thẩm bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND huyện Cư Kuin;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công an huyện Cư Kuin;
- CCTHADS huyện C;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH